

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B1**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH02107**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Kỹ năng mềm**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021553	Lâm Thị Hoàng	Anh	02/09/2007			6	5.0				6.0		5.7
2	2253403021555	Phan Thị Thùy	Dung	23/05/2007			6	7.0				8.5		7.8
3	2253403021557	Diệp Văn	Đức	30/10/2007			5	5.0				5.5		5.3
4	2253403021559	Đoàn Thị Như	Huỳnh	13/07/2007			6	0.0				0.0	0.0	0.8
5	2253403021560	Nguyễn Lê Đạt	Lượng	05/10/2006			8	6.0				7.0		6.9
6	2253403021561	Cao Thị Thanh	Ngân	24/10/2007			7	6.0				7.5		7.0
7	2253403021563	Trương Thị Như	Ngọc	25/08/2007			8	0.0				0.0	0.0	1.1
8	2253403021564	Nguyễn Thiện	Nhân	15/11/2007			8	8.0				7.0		7.4
9	2253403021565	Trần Lê Thu	Nhiên	22/09/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2253403021568	Chung Thuận	Phát	02/03/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2253403021569	Trần Minh	Thị	15/11/2004			9	7.0				8.0		7.9
12	2253403021570	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	26/06/2007			6	5.0				6.5		6.0
13	2253403021571	Phan Thị Anh	Thư	10/12/2006			6	6.0				8.0		7.2
14	2253403021572	Đặng Thị Mỹ	Tiên	19/11/2006			6	5.0				5.5		5.4
15	2253403021573	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	10/05/2004			9	8.0				9.5		9.0
16	2253403021574	Võ Ngọc Minh	Trang	23/10/2007			7	8.0				6.5		7.0
17	2253403021575	Nguyễn Châu Mỹ	Trình	18/12/2007			7	5.0				7.0		6.5
18	2253403021576	Lưu Như	Tuyết	24/07/2006			6	7.0				8.0		7.5
19	2253403021577	Lâm Phú	Vinh	04/01/2007			6	5.0				7.5		6.6
20	2253403021580	Nguyễn Ngọc	Xuyên	29/10/2007			6	7.0				6.5		6.6
21	2253403021581	Nguyễn Kỳ Như	Ý	07/02/2006			9	8.0				0.0	0.0	3.3
22	2253403021582	Bùi Kim	Yến	19/11/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 21 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thế Vỹ